

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
45 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
KHU NHÀ Ở CAO TẦNG CÔNG TY KHANG PHÚC

Kính gửi: Đội Thuế quận Bình Tân

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

(Theo danh sách đính kèm 45 hồ sơ)

- 1.1. Mã hồ sơ: 8010 - 13539
1.2. Ngày nhận hồ sơ: 22 tháng 5 năm 2025

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT *(theo danh sách đính kèm 45 hồ sơ)*

- 2.1. Tên:
Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc
Bên nhận chuyển nhượng: ông (bà) theo danh sách
2.2. Địa chỉ: -/-
2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....
2.4. Mã số thuế (nếu có):.....
2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: -/-
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 207 và 209 ; Tờ bản đồ số: 11;
3.1.2. Địa chỉ tại: 321 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân
3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:
- Vị trí thửa đất: Vị trí 1; đường An Dương Vương (trộn đường);
- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m.
- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.
3.1.4 Diện tích thửa đất: 14.679,2 m²
- Diện tích sử dụng chung: 14.679,2 m²
- Diện tích sử dụng riêng: -/- m²
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị. 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....; 3.1.9. Giá đất: Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT88326 ngày 24 tháng 10 năm 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (theo danh sách đính kèm 45 hồ sơ) 3.2.1. Loại nhà ở, công trình: căn hộ ; cấp hạng nhà ở, công trình: cấp I ; 3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m²; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng : -/- m²; 3.2.4. Diện tích sở hữu chung: -/- m² ; Diện tích sở hữu riêng: -/- m²; 3.2.5. Số tầng: Tháp A: 23 tầng; Tháp B: 23 tầng; Tháp C: 23 tầng; trong đó, số tầng nổi: -/- tầng, số tầng hầm: -/- tầng; kết cấu: tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT; Năm hoàn thành: 2024. 3.2.6. Nguồn gốc: -/- ; 3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm ;
IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP - Đơn Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT88326 ngày 24 tháng 10 năm 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp; - Hợp đồng mua bán, các phụ lục hợp đồng và các văn bản chuyển nhượng (nếu có) giữa chủ đầu tư và người mua; Hóa đơn GTGT; - Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - GD Sở NN&MT (để báo cáo);
 - Trung tâm CNTT (để đăng tin);
 - Công ty Khang Phúc (để biết);
 - Ông (bà) theo danh sách (thực hiện);
 - Lưu: VT, ĐK(HS), Hằng
- BN 8010 - 13539 / 2025 (45 hs)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Thành Phương



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 45 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN KHU NHÀ Ở CAO TẦNG CÔNG TY KHANG PHÚC TẠI SỐ 321 AN DƯƠNG VƯƠNG,
PHƯỜNG AN LẠC, QUẬN BÌNH TÂN

Đính kèm Phiếu chuyển số:⁴⁴⁶ /PC-VPĐK-ĐK ngày ¹⁶ /⁶ /2025
của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

STT	BIÊN NHẬN	Tên khách hàng	Mã căn hộ theo hợp đồng	Căn hộ theo QĐ cấp số nhà	Tháp	Tầng số	Diện tích thông thủy (m2)	Diện tích tim tường (m2)	Hình thức sở hữu	Loại tài sản
1	H29.14.10-250521-8010	Ông TRẦN VĂN TỬ Năm sinh: 17/03/1986; CCCD số: 075086000849 Địa chỉ thường trú: 12.06 C/C Ngọc Đồng Dương, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, TPHCM. Bà TRẦN THỊ THÚY HẰNG Năm sinh: 18/3/1990; CCCD số: 082190019234 Địa chỉ thường trú: 12.06 C/C Ngọc Đồng Dương, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, TPHCM	A.18.10	18-10	A	18	63.8	68.2	Sở hữu chung	Căn hộ ở
2	H29.14.10-250521-8704	Ông NGUYỄN HOÀNG HẢI Năm sinh: 25/09/1988; CCCD số: 066088000329 Địa chỉ thường trú: 106/4F8 Đường số 11, Phường 11, quận Gò Vấp, TPHCM Bà KIỀU THỊ BÍCH NGỌC Năm sinh: 10/06/1988; CCCD số: 066188004092 Địa chỉ thường trú: 106/4F8 đường số 11, Phường 11, quận Gò Vấp, TPHCM	A.19.09	19-09	A	19	63.7	68.3	Sở hữu chung	Căn hộ ở

3	H29.14.10-250521-8906	Ông NGUYEN MINH TAM Năm sinh: 17/06/1968; CCCD số: 001068041507 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội Bà HOÀNG THANH VÂN Năm sinh: 01/08/1970; CCCD số: 001170029933 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	A.19.11	19-11	A	19	63.8	68.2	Sở hữu chung	Căn hộ ở
4	H29.14.10-250521-9080	Ông LƯU ĐÌNH PHÚC Năm sinh: 11/01/1975; CCCD số: 022075005054 Địa chỉ thường trú: 292 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội Bà VŨ MINH HUỲNH Năm sinh: 29/09/1977; CCCD số: 001177032752 Địa chỉ thường trú: 7 Hàng Khay, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	A.19.14	19-14	A	19	32.1	35.3	Sở hữu chung	Căn hộ ở
5	H29.14.10-250521-9226	Ông NGUYỄN DUY KHANG Năm sinh: 02/09/2004; CCCD số: 074204002138 Địa chỉ thường trú: 113/37/70 Tổ 3, Khu 6, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	A.19.16	19-16	A	19	63.6	67.7	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
6	H29.14.10-250521-9347	Ông NGUYỄN THÁI TÀI NHÂN Năm sinh: 28/04/1988; CCCD số: 045088000114 Địa chỉ thường trú: 10.15 C/c Trương Đình Hội, Phường 16, Quận 8, TP HCM Bà LÊ THỊ MINH HUƠNG Năm sinh: 03/04/1988; CCCD số: 051188000354 Địa chỉ thường trú: C/H 10.15 C/c Trương Đình Hội, Phường 16, Quận 8, TP HCM	A.19.17	19-17	A	19	63.5	67.7	Sở hữu chung	Căn hộ ở



7	H29.14.10-250521-9467 Đồng sở hữu	Bà LƯƠNG TRINH TRINH Năm sinh: 16/05/2000; CCCD số: 079300002377 Địa chỉ thường trú: 2.12 Lô F c/c Xóm Cai, Phường 08, Quận 5, TPHCM Cùng sở hữu: Bà LƯƠNG THỊ LAN Năm sinh: 27/09/1964; CCCD số: 079164001339 Địa chỉ thường trú: 2.12 Lô F c/c Nguyễn Trãi, Phường 08, Quận 5, TPHCM	A.20.02	20-02	A	20	46.9	50.8	Sở hữu chung	Căn hộ ở
8	H29.14.10-250521-9528	Ông NGUYỄN VĂN SINH Năm sinh: 05/11/1962; CCCD số: 046062009380 Địa chỉ thường trú: 548 Trần Hưng Đạo, Phường 02, Quận 5, TPHCM	A.20.03	20-03	A	20	63.5	67.7	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
9	H29.14.10-250521-9648	Bà VÕ THỊ NGỌC PHỤNG Năm sinh: 22/02/1981; CCCD số: 079181010901 Địa chỉ thường trú: K13 Cư Xá Phú Lâm A, Phường 12, Quận 6, TPHCM	A.20.07	20-07	A	20	32.0	35.2	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
10	H29.14.10-250521-9771	Bà ĐỖ THỊ HỒNG Năm sinh: 19/2/1991; CCCD số: 075191014083 Địa chỉ thường trú: Tổ 6, Ấp Lợi Hà, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	A.20.10	20-10	A	20	63.8	68.2	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
11	H29.14.10-250521-9879	Ông LÊ TRÍ ĐOÀN Năm sinh: 24/6/1995; CCCD số: 066095021951 Địa chỉ thường trú: Thôn 2, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Bà NGUYỄN ĐAN THỰC UYÊN Năm sinh: 10/09/2003; CCCD số: 079303024889 Địa chỉ thường trú: 36 Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, TPHCM.	A.20.11	20-11	A	20	63.8	68.2	Sở hữu chung	Căn hộ ở

12	H29.14.10-250521-9980	Ông NGUYỄN KỲ THIÊN BẢO Năm sinh: 01/12/1973; CCCD số: 079073030198 Địa chỉ thường trú: 9.02 Cao Ốc B Ngô Gia Tự, Phường 02, Quận 10, TPHCM Bà TRẦN ĐÌNH ÁI PHƯƠNG Năm sinh: 30/03/1972; CCCD số: 060172000021 Địa chỉ thường trú: 9.02 C/c B Ngô Gia Tự, Phường 02, Quận 10, TPHCM.	A.20.14	20-14	A	20	32.0	35.3	Sở hữu chung	Căn hộ ở
13	H29.14.10-250521-10104	Ông HỨA TRẦN KIẾN Năm sinh: 24/10/1982; CCCD số: 079082025575 Địa chỉ thường trú: 492/42 Tân Phước, Phường 06, Quận 11, TPHCM. Bà TRẦN MỸ ANH Năm sinh: 07/04/1985; CCCD số: 075185015331 Địa chỉ thường trú: 570/21 Trần Hưng Đạo, Phường 14, Quận 5, TPHCM.	A.21.01	21-01	A	21	77.1	82.6	Sở hữu chung	Căn hộ ở
14	H29.14.10-250521-10202	Ông NGUYỄN VĂN HÙNG Năm sinh: 24/10/1992; Passport số: C5752937 Địa chỉ thường trú: Xóm 1, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định Bà NGUYỄN THỊ THÁI HẠNG Năm sinh: 07/02/1991; Passpor số: C3765521 Địa chỉ thường trú: 381/100A Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh, TPHCM	A.21.03	21-03	A	21	63.4	67.7	Sở hữu chung	Căn hộ ở
15	H29.14.10-250521-11137	Ông NGUYỄN NGÔ MINH TRÍ Năm sinh: 12/04/1989; CC số: 056089008199 Địa chỉ thường trú: B15/10 Ấp 16, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, TPHCM Bà TĂNG MỸ NHUNG Năm sinh: 04/11/1991; CCCD số: 077191010540 Địa chỉ thường trú: 82/9/20/4 Trương Công Định, Phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	A.21.04	21-04	A	21	47.0	50.9	Sở hữu chung	Căn hộ ở

597

16	H29.14.10-250521-11262	Bà TRẦN THỊ MINH CHÂU Năm sinh: 11/04/1990; CCCD số: 001190003362 Địa chỉ thường trú: Số 3 ngách 10 ngõ Mai Hương, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	A.22.05	22-05	A	22	64.5	69.3	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
17	H29.14.10-250521-11380	Bà VÕ THỊ MỸ HẠNH Năm sinh: 25/08/1980; CCCD số: 079180007618 Địa chỉ thường trú: 24 Phú Mỹ, Phường 22, quận Bình Thạnh, TPHCM	A.22.07	22-07	A	22	32.3	35.2	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
18	H29.14.10-250521-11469	Bà TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC Năm sinh: 18/9/1990; CCCD số: 079190002921 Địa chỉ thường trú: 42/33 Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, TPHCM	A.22.08	22-08	A	22	44.5	48.3	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
19	H29.14.10-250521-11599	Bà LƯU THỊ MỸ VÂN Năm sinh: 20/07/1989; CCCD số: 079189000871 Địa chỉ thường trú: 35 Phú Định, Phường 16, Quận 8, TPHCM	A.23.01	23-01	A	23	77.3	82.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
20	H29.14.10-250521-11690	Bà TRẦN THỊ NGỌC LAN Năm sinh: 28/9/1993; CCCD số: 079193013140 Địa chỉ thường trú: A20.03 Chung cư 33 L.M.Nguyệt, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, TPHCM.	A.23.06	23-06	A	23	77.2	82.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
21	H29.14.10-250521-12187	Bà NGUYỄN HOÀNG NGỌC THƯ Năm sinh: 18/07/2000; CC số: 051300002012 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	A.23.11	23-11	A	23	63.9	68.2	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
22	H29.14.10-250521-12311	Bà NGUYỄN THỊ THANH CHÍ Năm sinh: 12/11/1961; CCCD số: 079161033732 Địa chỉ thường trú: 164 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, TPHCM	A.23.12	23-12	A	23	77.1	82.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
23	H29.14.10-250521-12508	Bà NGUYỄN THỊ HIẾU Năm sinh: 22/03/1970; CCCD số: 079170036131 Địa chỉ thường trú: 299A An Dương Vương, Phường 03, Quận 5, TPHCM	A.23.15	23-15	A	23	63.8	67.7	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

24	H29.14.10-250521-12567	Ông KIỀU HỒNG THÁI Năm sinh: 17/12/1971; CCCD số: 079071044440 Địa chỉ thường trú: TK39/39 Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM Bà TĂNG THỊ TỔ CHÂU Năm sinh: 11/09/1970; CCCD số: 079170017025 Địa chỉ thường trú: 11B Lô H' Nguyễn Thị Tân, Phường 02, Quận 8, TPHCM	B.09.08	9-08	B	09	61.2	66.0	Sở hữu chung	Căn hộ ở
25	H29.14.10-250521-12632	Ông NGUYỄN ĐÌNH QUÝ Năm sinh: 25/07/1987; CC số: 040087011111 Địa chỉ thường trú: Xóm 1, xã Phúc Thọ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An Bà TU, MU-HUA Năm sinh: 02/05/1978; Passport số: 351831444 Địa chỉ thường trú: Xóm 2, phố Tân Hưng, khu Bàn Kiếu, thành phố Tân Bắc	B.16.07	16-07	B	16	61.0	66.0	Sở hữu chung	Căn hộ ở
26	H29.14.10-250521-12727	Bà NGUYỄN THỊ THANH CHI Năm sinh: 12/11/1961; CCCD số: 079161033732 Địa chỉ thường trú: 164 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, TPHCM	B.20.06	20-06	B	20	64.1	69.2	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
27	H29.14.10-250521-12792	Bà BẠCH THỊ THU Năm sinh: 27/7/1981; CCCD số: 060181008169 Địa chỉ thường trú: Thôn 2, xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận	B.20.14	20-14	B	20	76.9	82.5	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
28	H29.14.10-250521-12950	Bà LÊ THỊ VÂN HOA Năm sinh: 1/1/1975; CCCD số: 068175003127 Địa chỉ thường trú: Số 108 Đường Hai Bà Trưng, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	B.21.09	21-09	B	21	47.1	50.7	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
29	H29.14.10-250521-13044	Bà HUỲNH ĐẶNG THANH THẢO Năm sinh: 19/12/1998; CCCD số: 082198013338 Địa chỉ thường trú: 43 đường 30/4, Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	B.22.06	22-06	B	22	64.3	69.2	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

30	H29.14.10-250521-13092	Ông HUỖNH HỮU TRUNG Năm sinh: 26/09/1982; CCCD số: 080082000210 Địa chỉ thường trú: 45 Trịnh Hoài Đức, Phường 13, Quận 5, TPHCM Bà VÕ THỊ MINH NGUYỆT Năm sinh: 12/02/1982; CCCD số: 082182017457 Địa chỉ thường trú: 45 Trịnh Hoài Đức, Phường 13, Quận 5, TPHCM	B.22.12	22-12	B	22	63.5	67.7	Sở hữu chung	Căn hộ ở
31	H29.14.10-250521-13200	Ông VÕ ĐÌNH SANG Năm sinh: 26/08/1989; CCCD số: 079089027480 Địa chỉ thường trú: 205 Chung cư Bình Phú, đường số 30, Phường 10, Quận 6, TPHCM.	B.22.13	22-13	B	22	63.4	67.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
32	H29.14.10-250521-13242	Ông NGUYỄN THẾ VINH Năm sinh: 26/10/1965; CC số: 034065007899 Địa chỉ thường trú: Tổ 65, Khóm 4, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Bà NGUYỄN TRẦN BẢO DUNG Năm sinh: 05/04/1974; CCCD số: 089174019272 Địa chỉ thường trú: Tổ 65, Khóm 4, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.	B.22.15	22-15	B	22	64.1	69.2	Sở hữu chung	Căn hộ ở
33	H29.14.10-250521-13283	Ông BUI PHƯƠNG NAM Năm sinh: 15/12/1989; CCCD số: 091089000138 Địa chỉ thường trú: 508/4C Trường Chinh, Phường 13, quận Tân Bình, TPHCM Bà ĐOÀN THỊ NGỌC QUYÊN Năm sinh: 25/09/1989; CCCD số: 0701890006238 Địa chỉ thường trú: 508/4C Trường Chinh, Phường 13, quận Tân Bình, TPHCM	B.23.05	23-05	B	23	76.1	81.4	Sở hữu chung	Căn hộ ở
34	H29.14.10-250521-13294	Ông NGUYỄN THANH NHIÊN Năm sinh: 11/08/1984; CCCD số: 079084033778 Địa chỉ thường trú: 40/2 Đường 710, Văn Hàn, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi, TPHCM.	B.23.10	23-10	B	23	49.9	54.3	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

7/11/2024

35	H29.14.10-250521-13324	Bà DIỆP THUY LIÊN Năm sinh: 05/11/1991; CCCD số: 079191033585 Địa chỉ thường trú: 341/19/82 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TPHCM	B.23.11	23-11	B	23	47.0	50.9	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
36	H29.14.10-250521-13353	Bà PHẠM THỊ MAI XUÂN Năm sinh: 07/08/1989; CCCD số: 070189007508 Địa chỉ thường trú: 407, tổ 21, KP Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	B.23.13	23-13	B	23	63.4	67.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
37	H29.14.10-250521-13370	Ông NGUYỄN VĂN NAM Năm sinh: 10/04/1969; CCCD số: 091069010908 Địa chỉ thường trú: 03 Tự Do, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang Bà DIỆP LAN HƯƠNG Năm sinh: 01/01/1976; CCCD số: 001176042224 Địa chỉ thường trú: 03 đường Tự Do, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	B.23.14	23-14	B	23	76.8	82.5	Sở hữu chung	Căn hộ ở
38	H29.14.10-250521-13394	Ông NGUYỄN NAM PHƯƠNG Năm sinh: 04/08/1970; CCCD số: 001070015143 Địa chỉ thường trú: Phòng 2502 V1 Home City, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội Bà TRẦN THỊ HẢI YẾN Năm sinh: 02/03/1971; CCCD số: 001171017331 Địa chỉ thường trú: P2502.V1 Home City, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.	C.18.16	18-16	C	18	77.0	82.5	Sở hữu chung	Căn hộ ở
39	H29.14.10-250521-13440	Ông DƯƠNG CHÍ VINH Năm sinh: 30/01/1983; CCCD số: 079083038878 Địa chỉ thường trú: 1570/226 Võ Văn Kiệt, Phường 07, Quận 6, TPHCM Bà NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO Năm sinh: 11/5/1987; CCCD số: 079187002914 Địa chỉ thường trú: 1570/226 Võ Văn Kiệt, Phường 07, Quận 6, TPHCM.	C.19.17	19-17	C	19	77	82.5	Sở hữu chung	Căn hộ ở

Handwritten signature

40	H29.14.10-250521-13460	Bà PHAN LÊ THANH NGÂN Năm sinh: 1/3/2003; CCCD số: 087303009742 Địa chỉ thường trú: Ấp 3, xã Láng Biền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.	C.19.18	19-18	C	19	63.8	68.2	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
41	H29.14.10-250521-13478	Bà TRẦN THỊ THANH XUÂN Năm sinh: 6/1/1980; CCCD số: 030180000080 Địa chỉ thường trú: 63/17 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, TPHCM	C.20.02	20-02	C	20	46.9	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
42	H29.14.10-250521-13490	Ông NGÔ ĐÌNH HIỂN Năm sinh: 25/10/1969; CCCD số: 064069000082 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai Bà ĐẶNG THỊ KIM DIỆU Năm sinh: 24/01/1971; CCCD số: 064171000112 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	C.20.09	20-09	C	20	61	66.1	Sở hữu chung	Căn hộ ở
43	H29.14.10-250521-13506	Bà LÊ HUỖNH BẢO VY Năm sinh: 01/10/1986; CCCD số: 079186009498 Địa chỉ thường trú: 135/53 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TPHCM	C.20.11	20-11	C	20	63.4	67.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
44	H29.14.10-250521-13531	Bà NGUYỄN THỊ MINH TRANG Năm sinh: 29/11/1988; CCCD số: 079188027168 Địa chỉ thường trú: Căn hộ B13.32, khu Nhà Ở xã Hội Hưng Phát, 2225 Phạm Thế Hiển, Phường 06, Quận 8, TPHCM	C.21.05	21-05	C	21	46.9	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
45	H29.14.10-250521-13539	Bà NGUYỄN THỊ MINH HUỖN Năm sinh: 01/02/1994; CCCD số: 080194007683 Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Qui Thượng, xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	C.21.11	21-11	C	21	63.4	67.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

